

Bản án số: 71/2022/HS-ST
Ngày 22 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Thẩm phán: Bà Trần Thị Nhài.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đồng Quang Sơn.
2. Bà Hà Thị Dung.
3. Bà Lê Thị Thu Hiền.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:***
Ông Nguyễn Đức Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 19/10/2022; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Hứa Đức Đ (tên gọi khác: Không), sinh năm 1984.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm CD, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn Q (đã chết) và bà Đàm Thị T; có vợ là Ma Thị L, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: tại Bản án số 26/HSST ngày 20/8/2018, Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”, bị cáo đã chấp hành xong bản án, đương nhiên được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/07/2022 đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định: Luật sư Nguyễn Mạnh A - thuộc Văn phòng Luật sư AT - Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Hà Việt D, sinh năm 1962; trú tại: Tổ x, phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Ông Lương Đức S, sinh năm 1960; trú tại: Xóm T, xã YĐ, huyện PL,

tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 10 ngày 12/7/2022, tại đường Quốc lộ 3C đoạn đi qua xóm T, xã YĐ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên, Tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên đã phát hiện bắt người phạm tội quả tang đối với Hứa Đức Đ sinh ngày 16/6/1984; Nơi cư trú: xóm CĐ, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, vật chứng thu giữ là một túi nilon màu trắng bên trong có chứa 20 túi nilon màu xanh chứa các viên nén màu hồng và 01 túi nilon màu trắng chứa chất dạng tinh thể màu trắng khi Đ đang cầm trên tay phải (Niêm phong A), Đ khai nhận số vật chứng nêu trên bị thu giữ là chất ma túy dùng để bán kiếm lời; Ngoài ra còn thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Đ có 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG có số IMEI 357757080833720, gắn sim thuê bao số 0944441982 (Niêm phong B) và số tiền 200.000đ.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hứa Đức Đ tại xóm CĐ, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên nhưng không phát hiện thu giữ gì.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội như sau: Khoảng 15 giờ ngày 10/7/2022, tại khu vực ngã ba MB, thành phố TN, Hứa Đức Đ gặp người nam giới tự giới thiệu tên N (không rõ họ tên đệm và địa chỉ), tại đây N đặt mua của Đ 20 túi ma túy tổng hợp hồng phiến và 01 túi ma túy tổng hợp Ketamine với giá 95.000.000đ. Để có ma túy bán cho N, Hứa Đức Đ đã liên hệ mua được số ma túy như trên của M (không rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ) vào hồi 19 giờ ngày 11/7/2022 tại khu vực công nhà nghỉ LV, thuộc xã SC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên với giá 85.000.000đ. Sau đó Đ đã hẹn gặp N và giao bán lại ma túy cho N vào hồi 16 giờ 10 ngày 12/7/2022 tại đường Quốc lộ 3C đoạn đi qua xóm T, xã YĐ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên, khi Đ mang theo số ma túy nêu trên để bán cho N nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định đối với số chất ma túy thu giữ của Hứa Đức Đ kết quả: 20 túi nilon màu xanh bên trong có 3955 viên nén màu hồng có khối lượng **374,93g**, đã tiến hành lấy mẫu gửi giám định gồm 10 viên nén có khối lượng 0,99g (Niêm phong A1), số còn lại lưu kho gồm 3945 viên có khối lượng 373,94g (Niêm phong A2); 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng **100,17g**, lấy mẫu gửi giám định gồm 1,43g (Niêm phong A3), số chất tinh thể còn lại lưu kho có khối lượng 98,74g (Niêm phong A4).

Tại bản Kết luận Giám định số 1075 ngày 20/7/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Các viên *nén màu hồng trong bì niêm phong A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 374,93g; Các cục chất tinh thể trắng trong bì niêm*

phong A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 100,17g.

* *Vật chứng của vụ án:* Bì niêm phong A bên trong có 20 túi nilon màu xanh chứa 3955 viên nén màu hồng có khối lượng 374,93g; 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 100,17g; 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG có số IMEI 357757080833720, gắn sim thuê bao số 0944441982 (Niêm phong B) và số tiền 200.000đ.

Tại Bản cáo trạng số 89/CT-VKS-P1 ngày 17/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hứa Đức Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hứa Đức Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Hứa Đức Đ mức án tù **Chung thân**.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu xanh, số IMEI: 357757080833720; số thuê bao 0944441982”.

+ Tạm giữ số tiền 200.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu “A1”; 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu “A2”; 01 bì niêm phong ký hiệu A3; 01 bì niêm phong ký hiệu A4; 01 bì niêm phong ký hiệu A5.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng mà Kiểm sát viên đã nêu trong Bản luận tội. Tuy nhiên, hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, con còn nhỏ, mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn và giảm mức tiền phạt bổ sung cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Bị cáo mua bán ma túy với khối lượng lớn, có nhân thân xấu, năm 2018 bị xử phạt 12 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc. Căn cứ theo tinh thần Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị.

Luật sư bào chữa và bị cáo: Không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận,

thừa nhận nội dung truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt người chứng kiến. Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của người chứng kiến nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 296 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 11/7/2022, Hứa Đức Đ tìm mua được 20 túi nilon chứa ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng **374,93 gam** và 01 túi nilon chất ma túy Ketamine có khối lượng **100,17 gam** của một người nam giới tên M (không biết tên đầy đủ và địa chỉ) với giá là 85.000.000đ. Sau khi mua được số ma túy như trên, vào hồi 16 giờ 10 phút ngày 12/7/2022, Đ mang toàn bộ số ma túy đã mua được đi đến đường Quốc lộ 3C đoạn đi qua xóm T, xã YĐ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên để giao bán lại cho người nam giới tên N (không biết tên đầy đủ và địa chỉ) với giá 95.000.000đ nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ của Đ là **475,1 gam**.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 89/CT-VKS-P1 ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan.

Nội dung điều luật quy định:

Điều 251 Bộ luật hình sự.

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2...

3....

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.”.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần tài sản hoặc toàn bộ tài sản”.

[3]. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng tới sức khỏe của con người. Đồng thời đây còn là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác nên cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo cũng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, xem xét nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hứa Đức Đ là đối tượng có nhân thân xấu, năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Bản thân bị cáo có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những quy định chặt chẽ của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Nhưng vì hám lời, bị cáo đã bất chấp hậu quả để thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trong lần phạm tội này, bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán ma túy với khối lượng rất lớn gồm 374,93 gam Methamphetamine và 100,17 gam Ketamine. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cần áp dụng mức án Chung thân đối với bị cáo mới tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét thấy mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tù có thời hạn và giảm tiền phạt bổ sung đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo nên không được chấp nhận.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu xanh, số IMEI: 357757080833720; số thuê bao 0944441982". Xét đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên toà xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 bì niêm phong ký hiệu **A1** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trương Đăng Tam, Phan Thanh Huy và 03 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: "Hoàn trả 0,775 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu còn lại sau giám định vụ Hứa Đức Đ, SN 1984"; 01 bì niêm phong ký hiệu **A2** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Hứa Đức Đ cùng các thành phần tham gia và 03 hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: "3945 viên nén màu hồng có khối lượng 373,94 gam (Ba trăm bảy mươi ba phẩy chín mươi tư gam). lưu kho"; 01 bì niêm phong ký hiệu **A3** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trương Đăng Tam, Phan Thanh Huy và 03 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: "Hoàn trả 1,014 gam mẫu A3 và vỏ bao gói mẫu còn lại sau giám định vụ Hứa Đức Đ, SN 1984"; 01 bì niêm phong ký hiệu **A4** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Hứa Đức Đ và các thành phần tham gia và 03 hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: "98,74 gam (chín mươi tám phẩy bảy mươi tư gam) các chất tinh thể màu trắng. lưu kho"; 01 bì niêm phong ký hiệu **A5** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Hứa Đức Đ và các thành phần tham gia và 03 hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: "Các vỏ túi nilon màu trắng và vỏ túi nilon màu vàng lưu kho". Xét đây là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các nội dung có liên quan khác: Đối với người nam giới tên M mà Đ khai là người đã bán ma túy cho Đ, sau đó Đ hẹn và bán lại cho N nhưng do Đ không biết họ tên, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hứa Đức Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. *Hình phạt chính*: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Hứa Đức Đ tù **Chung thân**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/07/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Hứa Đức Đ 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2.2. *Về hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Hứa Đức Đ số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu xanh, số IMEI: 357757080833720; số thuê bao 0944441982" được niêm phong theo quy định ký hiệu **B1** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Hứa Đức Đ và các thành phần tham gia và 03 hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Thái Nguyên.

- Tạm giữ số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo để đảm bảo thi hành án (Ủy nhiệm chi số 323/368 ngày 20/10/2022).

- Tịch thu tiêu huỷ: + 01 bì niêm phong ký hiệu **A1** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trương Đăng Tam, Phan Thanh Huy và 03 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: "Hoàn trả 0,775 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu còn lại sau giám định vụ Hứa Đức Đ, SN 1984";

+ 01 bì niêm phong ký hiệu **A2** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Hứa Đức Đ cùng các thành phần tham gia và 03 hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: "3945 viên nén màu hồng có khối lượng 373,94 gam (Ba trăm bảy mươi ba phẩy chín mươi tư gam). lưu kho";

+ 01 bì niêm phong ký hiệu **A3** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trương Đăng Tam, Phan Thanh Huy và 03 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: "Hoàn trả 1,014 gam mẫu A3 và vỏ bao gói mẫu còn lại sau giám định vụ Hứa Đức Đ, SN 1984";

+ 01 bì niêm phong ký hiệu **A4** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Hứa Đức Đ và các thành phần tham gia và 03 hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: "98,74 gam (chín mươi tám phẩy bảy mươi tư gam) các chất tinh thể màu trắng. lưu kho".

+ 01 bì niêm phong ký hiệu **A5** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Hứa Đức Đ và các thành phần tham gia và 03 hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: "Các vỏ túi nilon màu trắng và vỏ túi nilon màu vàng lưu kho".

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Thái Nguyên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên ngày 17/10/2022).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, VT.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Toàn